

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoaabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX	936.6	-5.53%
KLKL (triệu CP)	203.9	62.7%
Khối ngoại (tỷ)	-206.7	

HNX-INDEX	102.4	-3.69%
KLKL (triệu CP)	47.5	90.8%
Khối ngoại (tỷ)	-7.7	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F2002	909	9,490
VN30F2003	907	297
VN30F2006	909	212
VN30F2009	910	64

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thông kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
iInvest	9
Phụ lục	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index giảm mạnh sau kỳ nghỉ Lễ trước thông tin bùng phát virus corona. Không như kỳ vọng tăng giá như những diễn biến tích cực trước kỳ nghỉ Lễ, VN-Index đột ngột giảm mạnh, xuyên qua các ngưỡng hỗ trợ quan trọng. Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng, tâm lý bất an đã tạo áp lực bán mạnh trên diện rộng và đẩy chỉ số giảm sâu về đáy của năm 2019. Ngành y tế là ngành duy nhất tăng điểm trong số 19 ngành trong khi chỉ còn 76 cổ phiếu tăng so với 272 cổ phiếu giảm điểm. Cùng với VNM và GAS, nhóm cổ phiếu Ngân hàng đã không còn là trụ đỡ cho thị trường và góp mức giảm lần lượt 5, 4 và 3 điểm cho thị trường từ VCB, BID và TCB. Hoạt động cơ cấu danh mục của quỹ E1VFN30 và có thể cả từ việc giảm quy mô của các ETFs do trạng thái discount lớn làm trầm trọng mức giảm điểm của thị trường. Diễn biến bệnh dịch vẫn sẽ tác động mạnh thị trường trong tuần tới, trước khi chỉ số có thể cân bằng và hồi phục lại khi có thông tin hỗ trợ.

Dịch bệnh che lấp 2 sự kiện lớn gồm FED họp chính sách và nghị viện Châu Âu bỏ phiếu Brexit. FED giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 1.5% - 1.75% trong bối cảnh tỷ lệ việc làm tăng ổn định, chỉ tiêu hộ gia đình tăng đồng thời FED sẽ theo sát tỷ lệ lạm phát và rủi ro địa chính trị ảnh hưởng đến nền kinh tế Mỹ. Anh cũng đã chính thức không còn là thành viên EU sau 47 năm gia nhập qua cuộc bỏ phiếu nghị viện Châu Âu. 2 sự kiện lớn này dù vậy không được nhắc nhiều bằng việc bùng phát Virus corona tại Trung Quốc và sau đó được WHO công bố tình trạng y tế khẩn cấp toàn cầu. Sự bùng phát virus ảnh hưởng đến các thị trường chứng khoán thế giới và ảnh hưởng tiêu cực hơn với các TTCK khu vực. Chỉ số hàng hóa Bcom cũng giảm 2.6%, ghi nhận mức giảm ở hầu hết các mặt hàng ngoại trừ vàng. Thông tin dịch bệnh sẽ còn tác động mạnh đến các thị trường trong nhiều tuần tới cho đến khi có giải pháp hữu hiệu khống chế.

Sự bùng phát của virus corona và bài học từ bệnh dịch trong quá khứ. Theo thống kê 13 đợt dịch bệnh kể từ 1980 đến nay, ảnh hưởng trong giai đoạn cao điểm trước khi khống chế là khá lớn đến các nước nằm trong tâm dịch. Dịch bệnh bùng phát tác động tiêu cực lên các TTCK trong ngắn hạn và tập trung vào 3 tháng đầu. Sau khi dịch được kiểm chế, chỉ số MSCI World Index phục hồi mạnh trung bình 0.4% sau 1 tháng, 3.08% sau 3 tháng và 8.5% sau 6 tháng. Do vậy, dịch bệnh là rủi ro với TTCK ngắn hạn cũng là cơ hội trong trung dài hạn. Các ngành bị ảnh hưởng mạnh gồm hàng không, dầu khí và một số ngành xuất khẩu mạnh sang Trung Quốc trong khi y tế, hàng hóa thiết yếu, năng lượng và viễn thông có thể được hưởng lợi (Link).

Thanh khoản và hợp đồng mở tăng mạnh tuần VN30 giảm mạnh. Các HĐTL giảm chậm hơn mức giảm -6.7% của VN30, qua đó chuyển trạng thái discount sang premium lần lượt 0.4%, 0.9%, 1.4% và 1.6% ở các kỳ hạn. Xu hướng VN30 chuyển sang giảm điểm thúc đẩy giao dịch gia tăng. Thanh khoản bình quân tăng 90% so tuần trước, tương đương giá trị 10,768 tỷ/ phiên. Hợp đồng mở tăng 62% lên mức 16,327 hợp đồng. VN30 giảm mạnh xuyên qua các vùng hỗ trợ và đáy cũ tại 863 điểm và hướng tới đáy năm 2019 tại 822 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật chưa bước vào vùng bán quá, áp lực giảm điểm vẫn lớn và VN30 vẫn đang trong quá trình dò đáy. Dù vậy với 2 phiên giảm mạnh, VN30 có thể bật tăng nhanh chóng, trong khi các HĐTL ở vị thế premium do vậy NĐT vẫn lên thực hiện mua bán nhanh và chủ động đóng vị thế trong ngày.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Các chỉ số vẫn đang trong quá trình dò đáy. NĐT cần giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức hợp lý, theo dõi chặt chẽ và chờ cơ hội ở phiên washout.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Nắm giữ, và tích lũy cổ phiếu cơ bản cho mục tiêu 2 tháng tới.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: DBD, CTD

Cổ phiếu tích lũy: VTP

Cổ phiếu tiêu cực: NVL, PVS

iInvest: Tuần này có **11/21 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**. Đặc biệt, danh mục **Ngành Dược** - là nhóm cổ phiếu có tính phòng thủ, thích hợp cho đầu tư dài hạn, đặc biệt, trong giai đoạn thị trường biến động xấu - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **12.2%**, con số này của VNINDEX là -4.3%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô tháng 1 năm 2020.
- Công bố KQKD quý IV và năm 2019 của các công ty niêm yết.
- Diễn biến dịch cúm Corona, và diễn biến thị trường Trung Quốc sau kỳ nghỉ Lễ.
- Ngày 3/2, Chỉ số PMI của các nền kinh tế lớn như Mỹ, EU, Trung Quốc, Nhật Bản. 5/2, Thay đổi bản lương phi nông nghiệp và dự trữ dầu thô Mỹ. 6/2, EU công bố các chỉ tiêu vĩ mô; Chủ tịch ECB phát biểu. 7/2, Tỷ lệ thất nghiệp và thu nhập bình quân giờ lao động Mỹ; Cán cân thương mại của Trung Quốc.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

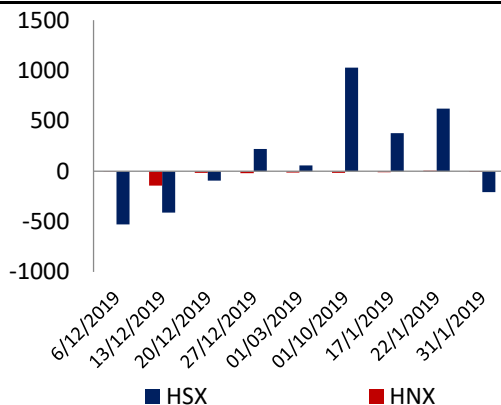
Kết thúc giai đoạn nghỉ tết, VN-Index điều chỉnh giảm mạnh xuống dưới ngưỡng 940 điểm. Thị trường vận động tiêu cực do tâm lý lo sợ về sự bùng phát của dịch 2019-nCoV. Cùng với đó, hoạt động tái cơ cấu danh mục của các quỹ mô phỏng theo VN30 tác động tiêu cực nhất định đối với các cổ phiếu bị loại. Khối ngoại quay trở lại bán ròng. Thanh khoản tăng mạnh phản ánh phần nào tâm lý hoảng loạn trước các thông tin tiêu cực của dịch bệnh. Các yếu tố chính trong tuần:

- So với số liệu ngày 20/01, dòng tiền giảm tại tất cả các nhóm, ngoại trừ nhóm Pennies,
- So với ba phiên trước giai đoạn nghỉ lễ, thanh khoản thị trường tăng mạnh, đạt mức trung bình 4353.87 tỷ, tăng 61.52%.
- Khối ngoại bán ròng trên HSX và HNX.

Vận động ngành

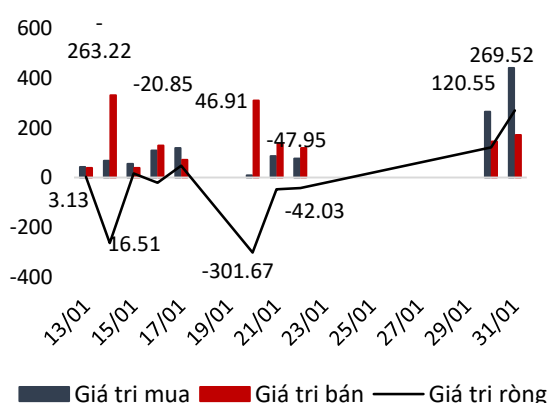
Thị trường tiêu cực khi có 18/19 ngành giảm điểm.

- Ngành tăng điểm: Y tế +7.83% (DHG +13.07%, DBD +5.45%)
- Top 3 ngành giảm điểm là: Du lịch và Giải trí -10.75% (HVN -13.26%, VJC -11.13%), Bảo hiểm -9.75% (BVH -12.24%, PVI -5.56%), và Thực phẩm và đồ uống -8.42% (VNM -10.55%, SAB -8.82%).
- So với số liệu ngày 20/01, Pennies tăng +0.38%, trong khi MidCap giảm -1.69%, SmallCap giảm -1.98%, LargeCap giảm -4.32%, và VN30 giảm -5.43%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên cả HSX và HNX. Họ bán ròng -206.65 tỷ trên sàn HSX và -7.66 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại mua ròng 51.4 tỷ VHM, 43.7 tỷ HPG và 38.2 tỷ GAS, trong khi bán ròng -129.9 tỷ VNM, -56.1 tỷ VJC và -53.3 tỷ MSN. Top 10 mã mua ròng mang về 234.6 tỷ và khối ngoại rút -387.5 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, Giữ quy mô ở mức 27.65 triệu chứng chỉ trong ngày 30/1. ETF FTSE Giữ quy mô ở mức 8.95 triệu chứng chỉ trong ngày 29/1. ETF KIM Giữ quy mô ở mức 15.3 triệu chứng chỉ trong ngày 29/1.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh mua ròng +390.07 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng diễn ra vào cả hai phiên. Khối tự doanh bán ròng -17.70 tỷ VPB, -3.23 tỷ NT2, -2.12 tỷ GMD và mua ròng 147.57 tỷ ROS, 32.13 tỷ MWG, 25.22 tỷ VIC.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	DHG	+13.07%	0.44
2	EIB	+2.29%	0.14
3	PME	+6.48%	0.08
4	IMP	+9.60%	0.07
5	VCF	+3.83%	0.05
6	CTD	+4.31%	0.05
7	TCH	+1.23%	0.05
8	DMC	+6.44%	0.05
9	DBD	+5.45%	0.05
10	BSI	+14.34%	0.04

Tổng
VN-Index **0.98**
936.62

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VNM	-10.55%	-6.49
2	VCB	-5.03%	-5.08
3	BID	-7.21%	-4.69
4	GAS	-8.85%	-4.68
5	SAB	-8.82%	-3.83
6	TCB	-10.74%	-2.65
7	VJC	-11.13%	-2.57
8	VHM	-2.13%	-1.85
9	HVN	-13.26%	-1.80
10	BVH	-12.24%	-1.77

Tổng
VN-Index **-33.65**
936.62

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	VHM	51.38	14.98
2	HPG	43.70	38.61
3	GAS	38.20	3.64
4	VPB	33.09	23.39
5	CTG	17.57	29.68
6	VCB	14.65	23.81
7	HSG	10.88	18.32
8	BID	9.53	18.05
9	NT2	8.46	18.52
10	DGW	7.09	18.64
Tổng		234.6	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VNM	-129.87	58.79
2	VJC	-56.07	19.54
3	MSN	-53.31	39.19
4	VIC	-48.57	14.81
5	VRE	-30.56	32.93
6	HCM	-28.28	56.34
7	E1VFN30	-13.41	#N/A
8	NVL	-10.90	6.97
9	PLX	-8.85	13.40
10	HVN	-7.69	10.10
Tổng		-387.5	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index xuất hiện một cây nến đen thân thẳng dài, xuyên thủng vùng tích lũy và vùng đáy ngắn hạn tại 946 cũng như dải mây Ichimoku. ADX tăng lên mức 16 trong khi -DI mở rộng khoảng cách -DI cho thấy xu hướng từ tích lũy chuyển sang giảm điểm. Các ngưỡng hỗ trợ nhanh chóng phá vỡ, VN-Index đang hướng về Fibonacci 61.8% của chu kỳ 2019 tại 925 điểm. Chỉ số đang trong quá trình dò đáy khi mất ngưỡng hỗ trợ quan trọng, chưa xuất hiện những phiên giảm tốc để hồi phục ngắn hạn.

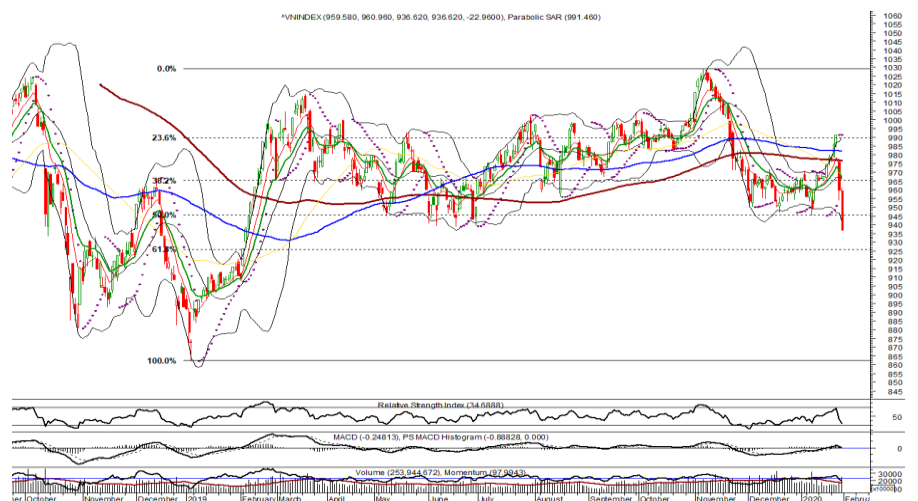
Đồ thị ngày: VN-Index đột ngột giảm điểm với 2 cây nến đen dài xuyên thủng qua các ngưỡng hỗ trợ và vùng tích lũy ngắn hạn trên 945 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật dù vậy chưa đi vào vùng bán quá cho thấy áp lực giảm điểm còn tiếp có thể tiếp tục. Với 2 phiên giảm mạnh, thị trường vẫn cần 1 phiên washout hoặc phiên giao dịch giằng co giảm nhẹ để chặn gia tốc giảm của chỉ số trước khi hồi phục lại. Chỉ số sẽ tiếp tục dò đáy với ngưỡng hỗ trợ lần lượt tại 925 điểm và 880 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index quay trở lại xu hướng giảm, khi nhanh chóng phá vỡ các ngưỡng hỗ trợ và vùng tích lũy đáy trên 945 điểm.
- Các chỉ báo kỹ thuật dù vậy chưa vào vùng bán quá, cho thấy áp lực giảm điểm vẫn còn.
- Chỉ số bước vào quá trình dò đáy ngắn hạn.

Nhận định: Ngược lại với những diễn biến tích cực trước kỳ nghỉ Lễ, VN-Index đột ngột giảm mạnh, xuyên thủng các ngưỡng hỗ trợ quan trọng. Sau khi mất vùng tích lũy quan trọng trên 945 điểm, VN-Index đang trong quá trình dò đáy với ngưỡng hỗ trợ lần lượt tại 925 và 880 điểm. Thị trường cần 1 phiên washout hoặc 1 vài phiên giao dịch với biên độ hẹp và thanh khoản thấp để chặn đà giảm trước khi có thể hồi phục.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-1.0%
2	France (CAC)	-3.2%
3	Germany (DAX)	-3.4%
4	UK (FTSE)	-3.5%
5	Japan (Nikkei)	-2.6%
6	Philippine (PCOMP)	-5.5%
7	Malaysia (KLIC)	-2.8%
8	Thailand (SET)	-3.5%
9	Indonexia (JCI)	-4.9%
10	Singapore (STI)	-2.5%
11	VietNam (VN-Index)	-4.3%

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	23,223 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,631 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,359 VND
Tỷ giá VND/JPY	214 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	51.6
Dầu Brent (USD)	56.6
Khí gas (USD/MMBtu)	1.8
Vàng giao ngay (USD/oz)	1589.2
Bạc (USD/t oz)	18.0
Đồng (USD/lb.)	251.7
Cao su (JPY/kg)	161.9
Bông (USD/lb.)	67.5

Lãi suất liên ngân hàng

Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	2.70	0.38
1 tuần	2.92	0.25
2 tuần	3.02	0.10
1 tháng	3.24	0.07
2 tháng	3.40	-0.02
3 tháng	3.64	-0.03
6 tháng	3.90	-0.02
1 năm	4.30	0.00

- Trong tháng 1/2020 tuy số lượng doanh nghiệp thành lập mới giảm so với cùng kỳ năm trước nhưng tổng vốn đăng ký tăng mạnh 76.8% và vốn đăng ký bình quân cũng tăng 115.3% so với cùng kỳ năm 2019. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê mới được công bố, trong tháng 1/2020, cả nước có 8,276 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 267.2 nghìn tỷ đồng và số lao động đăng ký là 84.5 nghìn lao động.
- Tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam tính đến 20/1/2020 bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 5.3 tỷ USD, tăng 179.5% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó có 258 dự án được cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 4.5 tỷ USD, tăng 14.2% về số dự án và tăng 454.1% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước.
- Theo số liệu của Tổng cục thống kê thì chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 01/2020 tăng 1.23% so với tháng 12/2019 và tăng 6.43% so với tháng 01/2019, mức tăng cao nhất của chỉ số giá tháng 01 trong 7 năm gần đây.
- Theo số liệu mới đây của Tổng cục Thống kê, tổng kim ngạch xuất - nhập khẩu hàng hóa tháng 1 cả nước ước đạt 38.1 tỷ USD, giảm 12.9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nhập khẩu ước đạt 19 tỷ USD, giảm 15.8% so với tháng trước và giảm 14.3% so với cùng kỳ 2019.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Theo Hãng thông tấn AP, với 621 phiếu thuận và 49 phiếu chống, nghị viện châu Âu (EP) đã phê chuẩn thỏa thuận Brexit trong cuộc bỏ phiếu rạn sáng 30-1 (giờ Việt Nam). Đây được xem là thủ tục hình thức cuối cùng nhưng đánh dấu lần đầu tiên trong lịch sử Liên minh châu Âu (EU) có một thành viên rời khỏi khối.
- Ủy ban Thị trường mở Liên bang (FOMC), cơ quan ra quyết sách của Fed, ngày 29/1 thông báo giữ nguyên lãi suất ở khoảng 1.5 – 1.75%. Đây là lần thứ hai liên tiếp Fed không thay đổi lãi suất sau ba lần giảm liên tiếp trong năm 2019. GDP Hoa Kỳ tăng 2.1% trong quý 04/2019, tương đương quý 03. Cả năm 2019, GDP Hoa Kỳ tăng 2.3%, thấp nhất kể từ 2016, và kém hơn mục tiêu 3% của Tổng Thống Trump.
- Chỉ số giá chi tiêu cá nhân (PCE) tại Hoa Kỳ tăng 0.3% trong tháng 12/2019 so với tháng trước, sau khi tăng nhẹ trong tháng 11 tại mức 0.1%. So với cùng kỳ 2018, chỉ số này tăng 1.6%, tiến gần hơn tới mục tiêu 2% của FED.
- Doanh số bán lẻ tại Nhật Bản giảm 2.6% trong tháng 12/2019 so với cùng kỳ 2018, sau khi giảm 2.1% trong tháng 11. Sản xuất công nghiệp phục hồi với mức tăng 1.3% trong tháng 12, sau khi giảm 1% vào tháng 11. Cả năm 2019, sản xuất công nghiệp giảm 3%.
- PMI sản xuất Trung Quốc giảm xuống 50 điểm trong tháng 01/2020 sau khi giữ tại mức 50.2 trong tháng 10 và 11. Đồng thời, PMI dịch vụ tăng lên 54.1 trong tháng 01/2020 từ mức 53.5 trong tháng 11, cho thấy phát triển tích cực của khu vực này.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 31/01	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	52.95	-0.83%	-4.74%	-12.84%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	58.96	-1.22%	-4.97%	-10.97%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.53	-0.45%	-2.57%	-10.08%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1575.12	-0.12%	0.76%	3.77%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.85	1.39%	0.40%	0.17%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	878.78	-1.55%	-3.42%	-7.73%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	562.31	0.04%	-3.09%	0.45%		AFX
Sữa	USD /cwt	17.05	-0.06%	0.29%	-11.75%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	160.00	-2.62%	-4.93%	-9.86%	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	14.59	0.69%	0.14%	8.72%	SBT, LSS	VNM, GTN
Chè	USD/kg	2.44	-7.22%	-7.22%	-2.40%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	101.35	-0.69%	-9.86%	-21.74%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.55	-0.67%	-6.84%	-8.91%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3620.00	-1.60%	-4.09%	-3.23%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1737.00	-0.86%	-3.98%	-4.93%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	96.50	0.00%	0.00%	4.89%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	67.28	-0.33%	-2.02%	-2.61%	HLC, NBC	HT1, BCC

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

DBD - CTCP Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định - Tích cực

DBD là một cổ phiếu midcap đang có tín hiệu hồi phục. Các chỉ báo kỹ thuật đều đã chuyển sang trạng thái tích cực. Chỉ báo MACD đã cắt lên trên đường tín hiệu và đang hướng về đường trung lập. Đường EMA12 cũng đang chuẩn bị cắt lên trên đường EMA26, cho thấy động lực hồi phục của cổ phiếu trong ngắn hạn đang dần hình thành. Chỉ báo RSI cũng tăng nhanh về vùng mua, nhưng chưa chạm vào vùng quá mua cũng phần nào báo hiệu đà tăng của DBD sẽ tiếp diễn. Ngưỡng kháng cự và hỗ trợ của DBD là 62 và 52.5. Nếu thanh khoản cổ phiếu có cải thiện trong các phiên tới, nhà đầu tư hiện đang nắm giữ có thể cân nhắc chốt lãi khi cổ phiếu quay trở lại ngưỡng 62.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

CTD - CTCP Xây dựng Coteccons - Hồi phục

CTD là một cổ phiếu midcap đang có dấu hiệu hồi phục sau khi đã giảm giá trong dài hạn. Chỉ báo MACD đã cắt lên trên đường tín hiệu và đang hình thành xu hướng tăng về phía đường trung lập. Chỉ báo RSI sau khi vận động một thời gian dài tại vùng quá bán cũng đã nhanh chóng tăng trở lại vùng trung lập, báo hiệu đà hồi phục trong ngắn hạn của cổ phiếu có thể xuất hiện. Tuy vậy, đường EMA12 vẫn duy trì trạng thái nằm dưới đường EMA26, cho thấy CTD sẽ phải tích lũy thêm trước khi quay trở lại xu hướng tăng. Ngưỡng kháng cự gần nhất và hỗ trợ của cổ phiếu là 87 và 48. Trong trường hợp thanh khoản của CTD tiếp tục giữ được trên mức trung bình 20 phiên như hiện tại, nhà đầu tư có thể cân nhắc mở vị thế trong kênh giá 53-55, chốt lời tại ngưỡng 63. Cắt lỗ nếu để mất mốc 48.



VTP - Tổng Công ty cổ phần Bưu chính Viettel – Tích lũy

VTP là một midcap đang có dấu hiệu tích lũy. Các chỉ báo kỹ thuật đều ủng hộ cho vận động này của cổ phiếu. Cụ thể, đường MACD đã nằm trên đường tín hiệu và đang hình thành xu hướng tăng về phía đường trung lập. Chỉ báo RSI vẫn đang dao động trong vùng trung lập, cho thấy đà tích lũy của VTP sẽ còn tiếp diễn. Mặt khác, đường EMA12 vẫn nằm dưới đường EMA26, cho thấy động lực tăng giá của cổ phiếu chưa rõ ràng. Thanh khoản của VTP duy trì trên mức trung bình 20 phiên. Ngưỡng kháng cự và hỗ trợ của cổ phiếu là 121 và 111. Nhà đầu tư có thể cân nhắc mở vị thế quanh ngưỡng 113-115, chốt lời tại ngưỡng kháng cự gần nhất 121. Cắt lỗ nếu cổ phiếu để mất mốc 111.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

NVL - CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va - Tiêu cực

NVL là một largecap đã quay trở lại xu hướng giảm giá sau khi hồi phục trong ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật của cổ phiếu đang chuyển dần sang trạng thái tiêu cực. Chỉ báo MACD đã cắt xuống dưới đường tín hiệu. Đồng thời, chỉ báo EMA12 cũng nằm dưới đường EMA26, báo hiệu động lực giảm giá trong ngắn hạn của NVL. Chỉ báo RSI chủ yếu vận động trong vùng trung lập, cho thấy động lực hồi phục của NVL là không rõ ràng. Thanh khoản của NVL cũng sụt giảm dưới mức trung bình 20 phiên trong thời gian gần đây. Ngưỡng kháng cự mạnh và hỗ trợ của cổ phiếu là 65 và 54. Nhà đầu tư nên hạn chế hoạt động mua mới và có thể cân nhắc giảm tỷ trọng NVL trong thời gian này.



PVS - Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Tiêu cực

PVS là một cổ phiếu midcap đang quay trở lại xu hướng giảm giá kéo dài. Với phiên giảm mạnh cuối tuần trước, các chỉ báo kỹ thuật của cổ phiếu đã chuyển sang trạng thái tiêu cực. Chỉ báo MACD đã cắt xuống dưới đường tín hiệu và đường trung lập. Đường EMA12 cũng cắt xuống đường EMA26, báo hiệu sự giảm giá trong ngắn hạn. Đồng thời, chỉ báo RSI cũng giảm nhanh về vùng bán, cho thấy cổ phiếu có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh trong các phiên sắp tới. Thanh khoản của cổ phiếu có ít biến động và vẫn duy trì quanh mức trung bình 20 phiên. Ngưỡng kháng cự mạnh và hỗ trợ của PVS là 20.4 và 15.9. Nhà đầu tư nên cân nhắc giảm tỷ trọng cổ phiếu trong thời gian này và cắt lỗ nếu vùng giá 15 bị xuyên thủng.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express TNG 2019Q4	5/12/2019	Giá tại Publish 15000 Năm 2020, doanh thu dự kiến là 4,950 tỷ, trong đó (1) xuất khẩu là 4,850 tỷ (2) thời trang nội địa là 100 tỷ. Khách hàng: Decathlon chiếm 40% tổng DT, là người cung cấp nguyên liệu (Anh Đức: Decathlon giao đến cảng Hải Phòng rồi TNG ra nhận, Anh Hoàng – chủ kho Sông Công 2: Decathlon giao đến tận kho).
Express MSH 2019Q	3/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 60500 BSC dự báo doanh thu thuần của MSH năm 2019 đạt 4,472 tỷ đồng (+13.2% YoY) với giả định doanh thu hàng may mặc xuất khẩu đạt 174.7 triệu USD (+13.6% YoY) với động lực đến từ các khách hàng Haddad (+38%), G-III (+32%), Columbia (+10%) trong khi mảng chăn ga gối tương đương cùng kỳ. Biên LNG tương đương 2018 ở mức 20.1%, biên EBIT cải thiện từ 11.1% lên 11.7% nhờ tiết giảm CPBH và QLDN. LNST ước đạt 420 tỷ (+13.5% YoY), EPS = 8,170 đồng/CP (giả định trích quỹ KTPL 5% LNST).
Express VIB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị NĂM GIỮ ; Giá mục tiêu 19500 ; Giá tại Publish 16700 Chúng tôi khuyến nghị THEO DÕI cổ phiếu VIB với giá mục tiêu 19,500 VND/cp, upside 17% với phương pháp P/B = 1.3x cho năm 2020 (tỷ suất chiết khấu 15%). BSC dự báo, VIB sẽ ghi nhận TOI và PBT trong năm 2020 lần lượt đạt mức 9,984 tỷ VND (+22.5% yoy) và 4,417 tỷ VND (+20% yoy), BVPS 2020 = 21,000 VND/cp
Express BID 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá tại Publish 40100 Trong năm 2019, BSC dự báo BID sẽ ghi nhận TOI = 50,265 tỷ VND (+13% yoy), PBT = 10,800 tỷ VND (+14% yoy). Trong năm 2020, BID sẽ ghi nhận TOI = 58,816 tỷ VND (+17% yoy), PBT = 13,134 tỷ VND (+21.6% yoy). BVPS 2020 = 14,862 VND/cp. Tăng vốn từ KEB Hana Bank giúp BID giải quyết vấn đề về CAR tạo room tăng trưởng thời gian tới. BID đã được SBV chấp nhận tuân thủ tiêu chuẩn Basel II vào tháng 12/2019, ước tính sau khi nhận được vốn từ Hana, CAR của BID sẽ được cải thiện lên mức 10.4%
Express VPB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 26514 ; Giá tại Publish 19300 Chúng tôi dự báo, trong năm 2019, VPB sẽ ghi nhận TOI = 35,852 tỷ VND (+15.3% yoy) và PBT = 10,375 tỷ VND (+12.8% yoy). Trong năm 2020, TOI và PBT của VPB lần lượt ở mức 40,093 tỷ VND (+11.8% yoy) và 12,955 tỷ VND (+24.8% yoy).
Bloomberg: BSCV <GO>		



BSC Invest
Your Money. You invest

- Bạn không có thời gian để đầu tư
- Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Tuần này có **11/21 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**. Đặc biệt, danh mục **Ngành Dược** - là nhóm cổ phiếu có tính phòng thủ, thích hợp cho đầu tư dài hạn, đặc biệt, trong giai đoạn thị trường biến động xấu - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **12.2%**, con số này của VNINDEX là -4.3%

* Các danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** gồm những mã cổ phiếu có triển vọng khả quan trong dài hạn:

- **3/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**
- **0/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Ngành Dược_12.2%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							Rủi ro ước tính
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Ngành Dược	6.2%	12.2%	9.2%	8.0%	9.8%	18.3%	61.5%	16.9%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	-2.7%	-2.5%	-4.4%	-2.1%	-4.9%	7.9%	38.4%	14.5%
Lãi suất giảm	-3.5%	-2.7%	-1.5%	-10.0%	-7.1%	-3.3%	43.5%	18.0%
Vật liệu Xây dựng	-2.8%	-3.1%	-2.7%	-7.6%	-0.8%	5.9%	6.4%	18.6%
Xây dựng	-3.4%	-3.3%	-4.7%	-16.7%	-16.9%	-19.0%	8.3%	18.2%
Ngân hàng	-2.0%	-4.0%	3.7%	2.0%	13.6%	22.3%	81.9%	21.9%
FTSE Việt Nam	-2.8%	-4.0%	-2.3%	-6.1%	-4.0%	4.6%	79.6%	14.8%
VN FinSelect	-2.3%	-4.0%	1.9%	-2.9%	5.1%	7.5%	37.0%	17.9%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	-2.2%	-4.1%	2.9%	-2.1%	7.5%	11.0%	46.3%	19.5%
Nước & Năng lượng	-4.8%	-4.1%	-7.7%	-10.4%	-9.9%	-2.3%	35.1%	14.5%
MSCI frontier 100 Việt Nam	-2.5%	-4.3%	-3.0%	-6.8%	-5.7%	3.2%	71.1%	13.7%
Chiến tranh thương mại	-3.8%	-4.7%	-5.5%	-12.8%	-13.7%	-3.5%	5.6%	15.5%
BDS & Khu công nghiệp	-2.7%	-5.2%	-6.1%	-9.2%	-6.7%	0.9%	48.9%	16.4%
Dầu khí	-5.3%	-5.3%	-9.1%	-15.0%	-19.6%	-4.7%	10.5%	22.6%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	-2.9%	-5.3%	-0.7%	-4.3%	9.2%	29.1%	99.1%	19.3%
VN Diamond	-3.5%	-5.4%	-2.7%	-8.6%	5.4%	12.9%	60.4%	17.1%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	-3.5%	-5.5%	-2.9%	-7.6%	1.1%	8.7%	55.8%	15.3%
Bảo hiểm & Chứng khoán	-2.9%	-5.6%	-5.1%	-10.5%	-14.9%	-12.3%	32.1%	21.1%
Hàng tiêu dùng	-2.9%	-5.6%	-5.4%	-16.3%	-10.0%	-2.8%	46.8%	17.5%
Cổ phiếu hết room ngoại	-3.8%	-5.8%	-4.0%	-9.2%	3.7%	11.8%	63.9%	17.3%
Top 10 cổ phiếu VN30	-3.8%	-6.2%	-3.9%	-11.2%	-4.3%	0.4%	46.2%	14.5%
Mục tiêu	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 7	-2.8%	-2.8%	-3.7%	-9.7%	-4.2%	2.3%	58.6%	16.0%
Danh mục 13	-3.2%	-2.9%	-4.5%	-10.2%	-3.1%	8.3%	53.2%	15.7%
Danh mục 2	-2.0%	-3.8%	-2.6%	-8.3%	-4.1%	9.1%	100.2%	16.2%
Danh mục 15	-4.9%	-7.4%	-7.9%	-14.0%	-8.4%	-1.8%	46.0%	18.0%
Danh mục 3	-3.9%	-7.4%	-5.5%	-8.9%	0.4%	15.1%	59.4%	18.3%
* Note	3/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX							
Khẩu vị Rủi ro	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 23	-4.0%	-5.1%	-3.4%	-6.6%	0.9%	7.8%	44.9%	16.8%
Danh mục 25	-3.5%	-5.7%	-2.9%	-8.0%	2.2%	20.1%	95.9%	16.9%
Danh mục 22	-3.7%	-6.3%	-5.5%	-9.8%	-0.4%	14.9%	53.4%	16.4%
Danh mục 19	-3.7%	-6.9%	-5.5%	-9.1%	1.2%	14.2%	51.0%	15.3%
Danh mục 20	-3.8%	-7.1%	-6.5%	-9.9%	-0.9%	9.4%	47.0%	16.8%
* Note	0/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX							
INDEX								
VNINDEX	-2.4%	-4.3%	-2.5%	-6.0%	-5.0%	3.3%	36.7%	15.4%
VN30INDEX	-3.1%	-5.2%	-2.8%	-8.4%	-3.3%	-1.2%	32.6%	15.8%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.
Bloomberg: BSCV <GO>

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

